

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ C
TỈNH AN GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 42/2025/DS-ST
Ngày 18 tháng 6 năm 2025
Tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Đợi; Ông Phan Trọng Điền

- Thư ký phiên tòa: Bà Khưu Huỳnh Mỹ Ngọc – Thư ký viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh An Giang: Bà Huỳnh Thị Bích Vân – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 6 năm 2025 tại Tòa án nhân dân thành phố C xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 13/2025/TLST-DS ngày 05/02/2025 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 139/2025/QĐXXST-DS ngày 07/5/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 98/2025/QĐST-DS ngày 30/5/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S.

Địa chỉ: Số B, đường N, phường V, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh N, chức vụ: Quyền Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP S theo Thông báo số 1768/2025/TB-TGD ngày 27/5/2025.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Vũ Minh Q, chức vụ: Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Ngân hàng TMCP S (Giấy ủy quyền số 1439/2024/GUQ-PC ngày 22/5/2024).

Ông Vũ Minh Q ủy quyền lại cho ông Dương Văn T, chức vụ: Chuyên viên thu hồi nợ và thanh lý tài sản Ngân hàng TMCP S (Giấy ủy quyền số 1234/2024/UQ-TT.XLN ngày 23/10/2024). Ông T có đơn xin vắng mặt.

2. Bị đơn: Lâm Quốc T1, sinh năm 1997. Địa chỉ: tổ I, khóm V, phường N, thành phố C, tỉnh An Giang. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 20/9/2024 cùng lời khai trong quá trình giải

quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của ngân hàng trình bày: Ngày 20/5/2022, Ngân hàng TMCP S (gọi tắt là Ngân hàng) và ông Lâm Quốc T1 có ký kết Hợp đồng sử dụng thẻ với hạn mức 50.000.000 đồng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân, lãi suất 2.76%/tháng, lãi quá hạn là 4.41% (2.76% x 150%). Sau khi được cấp thẻ tín dụng, ông T1 đã thực hiện các giao dịch và thanh toán cho Ngân hàng với tổng số tiền tính đến ngày 15/02/2024 là 207.150.591 đồng, còn nợ gốc là 58.028.972 đồng thì ngưng giao dịch, không trả gốc, lãi và Ngân hàng đã nhắc nhở nhiều lần nhưng ông T1 vẫn không thực hiện. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông T1 phải có trách nhiệm trả cho Ngân hàng tổng số tiền gốc, lãi tạm tính từ ngày 15/02/2024 đến ngày xét xử 18/6/2025 là 97.273.178 đồng, trong đó nợ gốc là 58.028.972 đồng, tiền lãi là 39.244.206 đồng, đồng thời yêu cầu ông T1 phải có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 19/6/2025 cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn Lâm Quốc T1 vắng mặt không lý do, không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa sơ thẩm: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, ông Dương Văn T vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Về nội dung vụ án: Ngày 20/5/2022, ông Lâm Quốc T1 có đề nghị giao kết hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng với Ngân hàng TMCP S, hạn mức sử dụng là 50.000.000 đồng. Quá trình sử dụng thẻ tín dụng, phía ông T1 vi phạm nghĩa vụ trả nợ, làm ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T1 trả số tiền tính đến ngày 18/6/2025 là 97.273.178 đồng và lãi phát sinh từ ngày 19/6/2025 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại Hợp đồng là có căn cứ theo quy định tại các Điều 100, 103 Luật các Tổ chức tín dụng; Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Các đương sự tranh chấp hợp đồng vay tài sản thuộc thẩm quyền của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Nguyên đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt; Bị đơn được Tòa án cấp tổng đạt, niêm yết các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai, không lý do. Do đó, căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung tranh chấp

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cùng các tài liệu, chứng cứ, thể hiện: Ngày 20/5/2022, ông Lâm Quốc T1 có ký Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng với Ngân hàng TMCP S, yêu cầu Ngân hàng cấp hạn mức sử dụng thẻ tín dụng là 50.000.000 đồng để tiêu dùng cá nhân, lãi suất 2.76%/tháng, lãi quá là 150% lãi trong hạn. Quá trình sử dụng thẻ tín dụng, ông T1 trả vốn, lãi đến hết ngày 15/02/2025 thì ngưng cho đến nay, không thực hiện giao dịch, không trả gốc, lãi cho Ngân hàng theo thỏa thuận nên khoản vay nêu trên đã quá hạn thanh toán, vi phạm nghĩa vụ theo hợp đồng, làm ảnh hưởng đến quyền lợi về tài sản của Ngân hàng. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông T1 phải có nghĩa vụ trả vốn, lãi tính tạm tính từ ngày 15/02/2024 đến ngày xét xử 18/6/2025 là 97.273.178 đồng, trong đó nợ gốc là 58.028.972 đồng, tiền lãi là 39.244.206 đồng và yêu cầu ông T1 phải có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 19/6/2025 cho đến khi trả hết nợ là có căn cứ, phù hợp quy định tại các Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 100, Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024; Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

Bị đơn Lâm Quốc T1 không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 40, Điều 68, Điều 227, Điều 228, Điều 238, khoản 1 Điều 273, Điều 278 và khoản 1 Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 100, Điều 103 Luật các Tổ chức tín dụng năm 2024;

Điều 2, Điều 6, Điều 7, Điều 9 và Điều 30 Luật Thi hành án dân sự;

Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của HĐTP TANDTC;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP S. Buộc ông Lâm Quốc T1 phải có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng TMCP S số tiền vay, lãi tính đến hết ngày 18/6/2025 là 97.273.178 đồng, trong đó nợ gốc là 58.028.972 đồng, tiền lãi là 39.244.206 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày 18/6/2025, ông T1 còn phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi quá hạn trên nợ gốc mà các bên thỏa thuận tại Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng ngày 25/5/2022 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

[2] Về án phí sơ thẩm

Bị đơn Lâm Quốc T1 phải có nghĩa vụ nộp 4.683.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng TMCP S số tiền 1.872.058 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014767 ngày 23/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

(Giải thích Điều 26 Luật Thi hành án dân sự)

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Tp.C;
- Chi cục THADS Tp.C;
- Phòng KTNV - TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Nam